TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày: 09-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô

2. Bà Huỳnh Thị Lượng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 182/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T.E, sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi thường trú: Ấp Tây, xã Th, huyện B, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Khu phố Ô, phường H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964; bị cáo có 03 anh, em, người lớn nhất sinh năm 1989, người nhỏ nhất là bị cáo; chưa đăng ký kết hôn nhưng chung sống như vợ chồng với bà Lý T.Tr, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không. Ngày 07/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*:

1. Bà Lý T.Tr, sinh năm 1992; nơi thường trú: Ấp Bắc, xã Th, huyện B, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Khu phố H, phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bà Phan Thị Thuỳ Tr, sinh năm 1996; nơi thường trú: Ấp X, xã L, huyện R, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Mai Thị Th, sinh năm 1988; nơi thường trú: K9, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Nhà trọ ông Ba Hoà, khu phố H, phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T.E và bà Lý T.Tr sống chung như vợ chồng tại phòng trọ số 04 nhà trọ Hà Phương thuộc khu phố Bà Tri, phường H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 18 giờ 00 phU ngày 03/02/2018, Nguyễn Văn T.E điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Future FI, biển số 66B1-421.62 chở bà Lý T.Tr đi từ nhà trọ Hà Phương đến Công ty TNHH Kim Mậu Thực Mộc thuộc phường H, thị xã TU nơi bà Lý T.Tr làm việc để dự tiệc liên hoan cuối năm. Khi đến công ty, Tính Em nói với bà Lý T.Tr dự tiệc xong thì về để cùng T.E đi thăm người thân tại phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương, bà Lý T.Tr đồng ý. Sau đó, T.E điều khiển xe mô tô biển số 66B1-421.62 quay về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ T.E được người bạn tên Hữu rủ đến quán gần khu vực công ty TNHH Anpha thuộc khu phố Ô, phường H uống rượu, T.E đồng ý và cùng ông Hữu đi uống rượu. Khoảng 20 giờ 30 phU cùng ngày, T.E ngưng uống và trở về phòng trọ của mình. Khi về đến phòng trọ, thấy bà Lý T.Tr chưa về nên T.E dùng điện thoại gọi bà Tr về thì bà Tr nói còn đang dự tiệc tại công ty chưa về. Khoảng 10 phút sau, T.E tiếp tục gọi điện cho bà Tr thì nghe có tiếng nhạc vọng vào điện thoại của bà Tr, do vậy T.E nghĩ bà Tr đang hát karaoke với bạn nên tức giận và yêu cầu bà Tr về phòng trọ ngay. Trong lúc nghe điện thoại của T.E thì bà Lý T.Tr đang đi chơi cùng bạn là bà Phan Thị Tr nên bà Lý T.Tr điều khiển xe của ông Đạt là bạn của bà Lý T.Tr chở bà Tr cùng về nhà trọ Hà Phương. Khi về đến phía trước nhà trọ Hà Phương thì bà Lý T.Tr dừng xe bên lề đường, tắt máy xe và ngồi trên xe nói chuyện với bà Tr. Cùng thời điểm này, T.E từ phòng trọ đi ra ngồi tại bộ bàn ghế đá đặt trước cổng vào nhà trọ Hà Phương và nhìn thấy bà Lý T.Tr nên T.E tức giận nảy sinh ý định gây thương tích đối với bà Lý T.Tr. Thực hiện ý định, T.E đi vào phòng trọ số 04 lấy 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ, dài 32,5 cm, được dùng để cắt rau quả hàng ngày giấu vào bên trong túi áo khoác đang mặc rồi đi đến trước đầu xe mô tô của bà Lý T.Tr và bà Thùy Tr đang ngồi, dùng tay trái lấy dao ra và chém nhưng bà Lý T.Tr nhìn thấy nên tránh được. T.E chém không trúng vào người của bà Lý T.Tr mà trúng vào vùng ngực trái của bà Tr gây thương tích. Bà Lý T.Tr bỏ chạy thì T.E đuổi theo, khi đuổi kịp thì Tính Em cầm dao bằng tay trái định chém thì bà Lý T.Tr quay người lại dùng tay trái chụp nắm vào lưỡi dao của Tính Em đang cầm, Tính Em giật dao nên gây thương tích tại vị trí lòng bàn tay trái của bà Lý T.Tr. Sau đó, bà Lý T.Tr dùng 02 tay ôm ngang hai bên vai của Tính Em, cả hai giằng co nhau và mất thăng bằng nên cả hai bị ngã nằm xuống nền đất, bà Lý T.Tr nằm ngửa, Tính Em nằm sấp đè lên người bà Lý T.Tr. T.E đứng dậy cầm dao bằng tay trái chém xuống vùng ngực, bụng của bà Lý T.Tr. Nhìn thấy T.E đưa dao lên chém mình, bà Lý T.Tr đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng vào cẳng tay trái. Tính Em tiếp tục cầm dao bằng tay trái chém thì bà Lý T.Tr đưa tay phải lên đỡ nên bị chém trúng vị trí ngón V bàn tay phải. Tính Em tiếp tục dùng dao chém vào người của bà Tr thì bà Lý T.Tr co 02 chân đỡ nên Tính Em chém trúng vào lòng bàn chân phải của bà Lý T.Tr. T.E tiếp tục chém thêm 01 nhát nữa vào vùng ngực, bụng thì bà Lý T.Tr nghiêng và khom người sang phải, dùng 02 tay chụp vào chân trái của T.E nên T.E chém trúng vào vùng đầu phía sau tai trái của bà Lý T.Tr 01 nhát gây thương tích. Nhìn thấy bà Lý T.Tr bị thương tích vùng đầu chảy nhiều máu nên T.E lo sợ, ngưng không chém nữa và ném bỏ dao tại hiện trường, chạy về phòng trọ rồi bỏ trốn. Bà Lý T.Tr được bà Tr đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu, điều trị thương tích.

Công an phường H thu giữ vật chứng gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn T.E số 341896021; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có vết rách bên trái dài khoảng 4cm; 01 con dao dài 32,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, rộng 05cm; cán dao bằng gỗ dài 12,5 cm.

Sau đó, Công an phường H chuyển giao hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 185/2018/GĐPY ngày 29/5/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Bà Lý T.Tr có thương tích: Vết thương sau tai trái 3,5 x 0,2cm, sẹo lành; vết thương cẳng tay trái 6 x 0,5cm, đứt bó mạch-thần kinh trụ, gân gấp cổ tay trụ, gân gan tay dài, đã khâu nối thần kinh, gân cơ, sẹo lành, ảnh hưởng đến vận động bàn tay trái mức độ ít; vết thương lòng bàn tay trái 3,3 x 0,1cm; vết thương ngón V tay phải 1 x 0,1cm; vết thương lòng bàn chân phải 2 x 0,1cm, sẹo lành; trầy xước vai phải, xây xát cẳng chân trái đã lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21%.

Cáo trạng số 178/CT-VKSTU ngày 25/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T.E về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T.E phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T.E từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự và các điều 584 và 590 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận về việc bị cáo bồi thường cho bị hại Lý T.Tr số tiền 20.000.000 đồng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Th số tiền 900.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng gồm: 01 con dao dài 32,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, rộng 05cm; cán dao bằng gỗ dài 12,5 cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn T.E số 341896021.

- 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có vết rách bên trái dài khoảng 4cm là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị hại Phan Thị Thuỳ Tr. Hiện nay chưa xác định được nơi cư trú của bà Tr. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thị xã TU để phục vụ việc điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị hại bà Lý T.Tr trình bày: Thống nhất với nội dung cáo trạng đã nêu. Yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động do mất thu nhập và tổn thất tinh thần với số tiền 20.000.000 đồng và xét xử bị cáo đúng pháp luật.

Quá trình điều tra bị hại Phan Thị Thuỳ Tr trình bày: Bị cáo có chém vào ngực trái của bà Thuỳ Tr nhưng thương tích nhẹ. Do đó, không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên toà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Th trình bày: Bà Th là dì ruột của bị hại Lý T.Tr. Bà Th đã chăm sóc bà Tr 03 ngày khi bà Tr điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Do đó, yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền công lao động do mất thu nhập với số tiền 900.000 đồng.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của Nguyễn Văn T.E tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phU ngày 03/02/2018 do ghen tuông sau khi đã sử dụng bia rượu, bị cáo Nguyễn Văn T.E đã dùng hung khí là 01 con dao thái rau dài 32,5cm chém nhiều nhát gây thương tích cho bị hại Lý T.Tr với tỷ lệ 21% và chém 01 nhát gây thương tích nhẹ cho bị hại Phan Thị Thuỳ Tr.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khoẻ của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, do ghen tuông vô cớ, thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại bà Lý T.Tr số tiền 20.000.000 đồng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Th số tiền 900.000 đồng. Xét thấy sự thoả thuận này là tự nguyện, phù hợp Điều 48 Bộ luật hình sự và các điều 584 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 01 con dao dài 32,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, rộng 05cm; cán dao bằng gỗ dài 12,5 cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn T.E số 341896021 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có vết rách bên trái dài khoảng 4cm là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị hại Phan Thị Thuỳ Tr. Hiện nay chưa xác định được nơi cư trú của bà Phan Thị Thuỳ Tr. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU phục vụ việc điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Các điều 38, 46, 47, 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Các điều 584 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T.E phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T.E 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Văn T.E để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T.E phải bồi thường cho bị hại bà Lý T.Tr số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Th số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) con dao dài 32,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, rộng 05cm; cán dao bằng gỗ dài 12,5 cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn T.E số 341896021.

- Chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU 01 (Một) áo thun ngắn tay màu trắng, có vết rách bên trái dài khoảng 4cm.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24-10-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T.E phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

6.1 Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6.2 Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã TU (01);
- Công an thị xã TU (03);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS thị xã TU (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: VT, HS (02).

Đào Văn Hưng